

## THƯ MỜI BÁO GIÁ

Về việc cung cấp báo giá hoạt động mua sắm nguyên vật liệu sản xuất 1.600 kg bánh quy Krackii theo nhu cầu tiêu thụ ngày 21/08/2023

Kính gửi: Quý công ty, đơn vị cung cấp nguyên vật liệu

Viện Dinh dưỡng xin thông báo đến Quý Công ty có đủ điều kiện và năng lực tham gia báo giá, chào giá cạnh tranh nguyên vật liệu cho hoạt động sản xuất 1.600 kg bánh quy Krackii theo nhu cầu tiêu thụ ngày 21/08/2023.

Danh mục báo giá: Chi tiết theo mẫu đính kèm.

Lưu ý: Báo giá đã bao gồm thuế, phí lệ phí (nếu có).

Báo giá bằng giá tiền đồng Việt Nam.

Mục đích báo giá: Làm cơ sở xây dựng dự toán kinh phí gói thầu.

Hình thức báo giá: 01 bản cứng và bản mềm scan PDF (Đã đóng dấu và gửi qua Email).

Thông tin xin gửi về: Phòng Vật tư - Quản trị; Viện Dinh dưỡng. Địa chỉ: 48B Tầng Bạt Hồ, Phường Phạm Đình Hồ, Quận Hai Bà Trưng, Tp Hà Nội.

Thời gian gửi báo giá: Trước 4 giờ 30 Ngày 28 tháng 08 năm 2023.

Thông tin liên hệ: Bà Lý Thị Tuyên, phòng Vật tư - Quản trị.

Số điện thoại 0989664052; Email: thauvtqt.nin@gmail.com.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Đăng: Website Viện;
- Lưu VT, VTQT, TCKT.

VIỆN TRƯỞNG  
VIỆN  
DINH DƯỠNG  
  
Trần Thanh Dương

**PHỤ LỤC 1**  
**DANH MỤC NGUYÊN VẬT LIỆU YÊU CẦU BẢO GIÁ**  
(Kèm theo Công văn số: 181/TMBG-VDD ngày 25 tháng 08 năm 2023)

TT	Tên nguyên vật liệu, gia công	Đơn vị đóng gói/đo lường	Số lượng	Hạn sử dụng
1	Vùng chín	kg	75	≥ 2/3 thời gian kể từ ngày sản xuất
2	Lysine	kg	25	≥ 2/3 thời gian kể từ ngày sản xuất
3	Thùng carton bánh Krackii	cái	200	≥ 2/3 thời gian kể từ ngày sản xuất
4	Chi phí bản in	bản	1	≥ 2/3 thời gian kể từ ngày sản xuất
5	Hộp bánh Krackii	cái	7.000	≥ 2/3 thời gian kể từ ngày sản xuất

**PHỤ LỤC 2**  
**TIÊU CHUẨN CƠ SỞ NGUYÊN VẬT LIỆU YÊU CẦU BÁO GIÁ**  
*(Kèm theo Công văn số: 181/TMBG-VDD ngày 25 tháng 08 năm 2023)*

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Tiêu chuẩn kỹ thuật		
		Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn
01	Vùng chín			
		Mô tả		Vùng trắng đã được tách vỏ, chế biến rang chín
		Màu		Màu vàng nhạt, đồng đều
		Mùi vị		Mùi thơm đặc trưng của vùng rang chín, không có mùi vị lạ
		Trạng thái		Hạt khô rời, không bị vón cục
		Côn trùng sống nhìn bằng mắt thường		Không được có
		<b>Thành phần</b>		
		Tỉ lệ hạt sâu mọt, tạp chất	%	< 1
		Độ ẩm	%	≤ 6%
		<b>Yêu cầu khác</b>		
		Bao gói		Bao bì gồm hai lớp: bên trong lớp túi nilon bên ngoài là bao tải dứa. Phải sạch, khô, bền chắc không bị bục thủng, không có mùi ảnh hưởng đến sản phẩm Quy cách đóng bao: 30 kg/ bao
		Vận chuyển		Phương tiện vận chuyển phải khô, sạch không có mùi lạ. không ẩm ướt, không vận chuyển lẫn với các hàng hóa khác có thể làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm
02	Lysine			
		Tên và công thức		L - Lysine hydrochlorid (C <sub>6</sub> H <sub>15</sub> ClN <sub>2</sub> O <sub>2</sub> )
	Chỉ tiêu cảm quan	Màu sắc		Màu trắng
		Mùi vị		Không mùi, vị đắng
		Trạng thái		Dạng bột mịn không vón cục
		Chỉ tiêu hóa lý		

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Tiêu chuẩn kỹ thuật		
		Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn
		pH		4 – 6
		Độ ẩm	%	≤ 0,4
		Độ tinh khiết	%	98,5 – 101,5
		Chloride	%	19.0 – 19.6
		Sulphate	%	≤ 0.03
		Số hạt qua sàng 60mesh	%	≥80
		Hàm lượng kim loại		
		Pb	mg/100g	≤ 2
		Hg	mg/100g	≤ 0,05
		Cd	mg/100g	≤ 1
		Asen	mg/100g	≤ 1
		Aflatoxin B1		≤ 5
		Aflatoxin TS		≤ 15
	<b>Chỉ tiêu vi sinh</b>	Tổng số VSV hiếu khí	CFU/g	≤ 10000
		Coliform	MPN/g	≤ 10
		E. coli	MPN/g	KPH
		S.aureus	CFU/g	≤ 3
		Salmonella	CFU/g	KPH
		Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	CFU/g	≤ 100
	Yêu cầu khác	Bao gói		<p>- Bao bì gồm 2 lớp: bên trong bao gói bằng túi PE, bên ngoài là thùng Carton . Chất liệu bao bì phải đạt tiêu chuẩn chất lượng bao bì dùng trong thực phẩm</p> <p>- Trọng lượng mỗi thùng 25 kg</p> <p>Bên ngoài có dán nhãn gồm các thông tin sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tên sản phẩm</li> <li>- NSX ; HSX</li> <li>- Thành phần</li> <li>- Thông tin nhà sản xuất</li> <li>- Xuất xứ</li> </ul>

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Tiêu chuẩn kỹ thuật		
		Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn
				- Khối lượng/thể tích đóng gói
		Hạn sử dụng còn lại		≥ 2/3 Thời hạn sử dụng in trên bao bì
		Vận chuyển		Phương tiện vận chuyển phải khô, sạch không có mùi lạ, không ẩm ướt, không vận chuyển lẫn với các hàng hóa khác có thể làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm
<b>03</b>	<b>Thùng carton bánh Krackii</b>			
		Kích thước lòng thùng	mm	Dài x Rộng x Cao (mm): 630 x 445 x 230
		Chất liệu		Giấy Kraft, 2 mặt màu nâu
		Quy cách		Thùng ép 5 lớp, sóng AB/BC, in 1 màu theo thiết kế đã được phê duyệt
		Cảm quan bên ngoài		-Màu sắc, chữ viết phải rõ ràng, không mờ, nhòe. -Nội dung in trên bao bì phải đúng như trên market thiết kế được duyệt.
		Quy cách bao gói		-Bao bì carton được bó thành từng bó -Số lượng 5 cái /bó.
		Ghi nhãn trên bao bì		-Không yêu cầu
		Vận chuyển		Phương tiện vận chuyển phải khô, sạch, không có mùi lạ, có đủ mui, bạt, các trang thiết bị an toàn đảm bảo chống thấm, chống ướt. Không vận chuyển lẫn các loại hàng hóa khác ảnh hưởng đến chất lượng hàng hóa
<b>5</b>	<b>Hộp bánh Krackii</b>			
		Kích thước		Dài x Rộng x Cao (mm): 210 x 110 x 60 Có 2 nắp : 110 mm x 60 mm
		Chất liệu		Giấy Duplex : 400g/m <sup>2</sup>
		Quy cách		In theo bản thiết kế được duyệt của Viện Dinh dưỡng, cán, bế gia công dán hộp 2 đáy, nắp gài.
		Cảm quan bên ngoài		Màu sắc in rõ nét, không mờ nhòe, đúng với thiết kế đã được phê duyệt

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Tiêu chuẩn kỹ thuật		
		Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn
		Đóng gói		Đóng 50 hộp/bó, xếp vào thùng carton hoặc bọc bằng giấy bô. Bên ngoài có dán nhãn các thông tin : - Loại bao bì : - Số lượng : - Ngày đóng gói :
		Vận chuyển		Bao bì phải được vận chuyển trên phương tiện sạch sẽ, đảm bảo an toàn.